

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ, KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU SỐ
CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết và quy định các nội dung khác được giao tại các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; theo đó, tại mục II.6 Phụ lục Danh mục kèm theo giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng “Quyết định ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh”.

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định ban hành Quy chế); đồng thời tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy chế, cụ thể như sau:

1. Tổ chức lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn> (theo công văn số 1682/SKHCN-CĐS ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ). Thời gian bắt đầu lấy ý kiến là ngày 04 tháng 03 năm 2026. Đến ngày 14 tháng 03 năm 2026, số ý kiến nhận được là 0 ý kiến.

2. Tổ chức lấy ý kiến Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ (theo công văn số 1681/SKHCN-CĐS ngày 03 tháng 03 năm 2026) và được sự thống nhất của Đảng ủy Sở Khoa học và Công nghệ theo công văn số 44-CV/ĐU ngày 09 tháng 03 năm

2026.

3. Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố tại công văn số 1695/SKHCHN-CĐS ngày 04 tháng 3 năm 2026 và công văn số 1911/SKHCHN-CĐS ngày 09 tháng 3 năm 2026. Trong đó, đề nghị:

- Sở Tài chính có ý kiến về nguồn tài chính; và các nội dung khác của hồ sơ dự thảo văn bản (*Sở Tài chính đã có ý kiến tại công văn số 5948/STC-CNTT ngày 13 tháng 03 năm 2026*).

- Sở Nội vụ có ý kiến về việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và nguồn nhân lực; và các nội dung khác của hồ sơ dự thảo văn bản.

- Sở Tư pháp có ý kiến về tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; và các nội dung khác của hồ sơ dự thảo văn bản.

- Các cơ quan, đơn vị khác có ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo văn bản.

Đến ngày 14 tháng 3 năm 2026, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được văn bản góp ý của **117** đơn vị, trong đó:

- **102** đơn vị thống nhất đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế.

- **15** đơn vị có ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy chế.

(Đính kèm Phụ lục danh sách đơn vị)

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổng hợp, tiếp thu các ý kiến góp ý của các đơn vị như sau:

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Căn cứ pháp lý dự thảo Quyết định ban hành Quy chế	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Về cơ sở pháp lý: Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2026 về phê duyệt Chiến lược phát triển dữ liệu số Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035; Quyết định 1293/QĐ-UBND ngày 05	Không tiếp thu. Lý do: việc căn cứ văn bản cá biệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố làm cơ sở để ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân Thành phố là chưa phù hợp.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		tháng 3 năm 2026 về ban hành Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, bổ sung căn cứ pháp lý của dự thảo Quyết định, đồng thời rà soát nội dung các Quyết định số 1281/QĐ-UBND, Quyết định 1293/QĐ-UBND nêu trên để hoàn chỉnh dự thảo văn bản (nếu cần thiết).	
Thẩm quyền ban hành Quyết định		Về thẩm quyền ban hành dự thảo Quyết định: đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ lấy ý kiến Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định	Tiếp thu ý kiến, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ tổng hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định, làm cơ sở trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, ban hành.
	Sở Du lịch	Nghiên cứu bổ sung quy định về kiểm soát và đánh giá chất lượng dữ liệu trong quá trình quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số. Cụ thể, cần quy định việc xây dựng và áp dụng các chỉ số đánh giá chất lượng dữ liệu (Data Quality) đối với các bộ dữ liệu do cơ quan nhà nước quản lý; đồng thời thực hiện kiểm tra, rà soát định kỳ nhằm bảo đảm dữ liệu được chia sẻ có chất lượng, đáp ứng yêu cầu khai thác và sử dụng.	Nội dung này đã được quy định tại Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 05/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố. Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận và sẽ hướng dẫn trong quá trình triển khai Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Chương III	Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố	Đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc quy định tại Chương III theo hướng: <i>Đối với các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn, việc kết nối và chia sẻ dữ liệu với kho dữ liệu dùng chung của Thành phố sẽ được thực hiện theo quy định phối hợp giữa cơ quan quản lý ngành ở Trung ương và UBND Thành phố</i> , nhằm đảm bảo tính bảo mật và đúng thẩm quyền theo quy định của Luật Dữ liệu.	Tiếp thu và bổ sung tại khoản 1, Điều 5 quy định nguyên tắc “Việc quản lý kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Dữ liệu số, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời không được trái với các quy định chuyên ngành”. Theo đó, việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu ngành kiểm sát vẫn phải đảm bảo tuân thủ các quy định chuyên ngành kiểm sát.
Điều 5	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung bảo đảm việc chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ công tác giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội khai thác dữ liệu phục vụ việc nắm bắt tình hình Nhân dân, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân	Tiếp thu. - Bổ sung tại khoản 4, điều 5 nội dung “... <i>phục vụ tốt cho công tác giám sát, phản biện xã hội</i> ”. - Tại khoản 3, điều 5 quy định “ <i>Dữ liệu hình thành trong hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản của Thành phố, cần được bảo tồn, chia sẻ và khai thác nhằm phục vụ các hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố hướng tới phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp</i> ”, theo đó, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị Thành phố sẽ được chia sẻ và khai thác nhằm phục vụ các hoạt động

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố (trong đó đã bao gồm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội).
Điều 7		Đề nghị bổ sung nội dung tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội khai thác các dữ liệu liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước nhằm phục vụ công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật.	Tiếp thu. Tại khoản 3, điều 5 quy định “ <i>Dữ liệu hình thành trong hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản của Thành phố, cần được bảo tồn, chia sẻ và khai thác nhằm phục vụ các hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố hướng tới phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp</i> ”, theo đó, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị Thành phố sẽ được chia sẻ và khai thác nhằm phục vụ các hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố (trong đó đã bao gồm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội).
Điều 36		Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung tăng cường phối hợp giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn khai thác dữ liệu mở của Thành phố, góp phần	Việc “ <i>tăng cường phối hợp giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến...</i> ” là công việc phối hợp sự vụ mang tính chất thường xuyên. Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận ý kiến để tiếp tục phối

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong Nhân dân.	hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn khai thác dữ liệu mở của Thành phố, góp phần nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong Nhân dân.
Điều 3	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Cơ bản thống nhất, ngoài ra có một số ý kiến: Chưa giải thích từ ngữ về “kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc” theo khoản 5 Điều 3 Nghị định số 278/2025/NĐ-CP;	Nội dung của dự thảo Quy chế không có từ ngữ về “kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc”. Do đó, việc bổ sung giải thích từ ngữ về “kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc” là không phù hợp.
Điều 5		Chưa xây dựng “nguyên tắc chung” theo khoản 2, 3 và 6 Điều 4 Nghị định số 278/2025/NĐ-CP;	Tiếp thu và bổ sung tại khoản 6, khoản 8, Điều 5, dự thảo Quy chế.
		Chưa xây dựng được danh mục các cơ sở dữ liệu bắt buộc phải kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống chính trị thể hiện tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP	Quy chế này nhằm quy định các nguyên tắc, vai trò, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức trong hoạt động quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số. Việc xây dựng và ban hành các Danh mục dữ liệu không thuộc phạm vi của Quy chế này.
Điều 6	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao	Các hành vi không được làm, nên điều chỉnh thành: thành “Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khi tham gia vào các hoạt động liên quan đến quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố	Không tiếp thu. Lý do: Việc quy định lại các khoản Điều 10 Luật dữ liệu vào Điều 6 Quy chế mà không có nội dung quy định mới là không cần thiết.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Hồ Chí Minh không được thực hiện các hành vi được nêu tại Điều 10 Luật Dữ liệu (Luật số: 60/2024/QH15) ngày 30 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau: nêu lại các khoản của Điều 10.	
Điều 27		Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu, xem xét bổ sung kinh phí cho việc làm sạch dữ liệu định kỳ.	Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận ý kiến của đơn vị. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu quy định tại Điều 17 là bao gồm tất cả các kinh phí liên quan đến công tác xây dựng, tạo lập, số hóa, làm sạch, chuẩn hóa, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu. Ngoài ra, chính sách tạo lập, làm sạch dữ liệu định kỳ đã được quy định riêng tại Nghị quyết 02/2026/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố.
Khoản 2, Điều 11	Ủy ban nhân dân xã Xuyên Mộc	Khoản 2, Điều 11 trùng lặp với nội dung Khoản 5, Điều 10	Không tiếp thu. Lý do: khoản 5, Điều 10 là quy định về dữ liệu chủ; khoản 2, Điều 11 là quy định về Dữ liệu danh mục dùng chung. Do đó 2 nội dung này không trùng lặp.
Khoản 3, Điều 19		<i>“3. Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và Bộ Tư lệnh Thành phố có trách nhiệm thực hiện việc</i>	Tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Quy chế

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>giám sát hoạt động, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc phối hợp với các đơn vị được nêu tại khoản 2 Điều này để thực hiện.”</i> , bổ sung từ “Ủy ban” vào cụm từ “ <i>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố</i> ” để đúng tên gọi cơ quan, tổ chức.	
Điều 23		Điều chỉnh lại khoảng trắng giữa các từ “Thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Trung tâm dữ liệu quốc gia”	Tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Quy chế
Khoản 2, Điều 11		Nội dung tại Khoản 2, Điều 11 trùng lặp với nội dung Khoản 5, Điều 10.	Không tiếp thu. Lý do: khoản 5, Điều 10 là quy định về dữ liệu chủ; khoản 2, Điều 11 là quy định về Dữ liệu danh mục dùng chung. Do đó 2 nội dung này không trùng lặp.
Khoản 3, Điều 19	Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội	“3. Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và Bộ Tư lệnh Thành phố có trách nhiệm thực hiện việc giám sát hoạt động, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc phối hợp với các đơn vị được nêu tại khoản 2 Điều này để thực hiện.”, bổ sung từ “Ủy ban” vào cụm từ “Mặt trận Tổ quốc Việt	Tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Quy chế

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Nam Thành phố” để đúng tên gọi cơ quan, tổ chức.	
Điều 23		Điều chỉnh lại khoảng trắng giữa các từ: “Thu thập, cập nhật, đồng bộ dữ liệu vào Trung tâm dữ liệu quốc gia”.	Tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Quy chế
Khoản 6, Điều 10		Đề nghị xác định rõ chủ thể “Đơn vị chủ quản dữ liệu”	“Đơn vị chủ quản dữ liệu” đã được định nghĩa tại khoản 5 Điều 3 dự thảo Quy chế.
Điều 20		Đề nghị bỏ cụm từ “do cơ quan cung cấp dữ liệu” vì thực tế đã nêu rõ cụ thể 5 trường hợp ngừng cung cấp dữ liệu. Ngoài các lý do khách quan, chủ quan là trách nhiệm của cơ quan cung cấp dữ liệu phải thông báo	Tiếp thu, điều chỉnh tiêu đề Điều 20
Điều 32	Ủy ban nhân dân Phường Tân Hiệp	Đề nghị nghiên cứu, phân định rõ trách nhiệm của 02 cấp: (1) Đơn vị cấp Thành phố (Sở, ban, ngành, đơn vị); (2) Đơn vị cấp xã (phường, xã, đặc khu).	Không tiếp thu. Lý do: - Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu đã được quy định rõ tại Chương V (từ Điều 29 đến Điều 34); - Ngoài ra trách nhiệm tham gia của các cơ quan, đơn vị trong việc “quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu” là cả hệ thống chính trị.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			Do đó, việc chỉ phân định trách nhiệm (2 cấp) là chưa phù hợp.
Điểm a, Khoản 1, Điều 20	Ủy ban nhân dân Xã Phước Hải	Xem xét điều chỉnh, bổ sung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 20 của dự thảo Quy chế quy định việc “<i>Tạm ngừng kết nối, cung cấp dữ liệu trên môi trường mạng do cơ quan cung cấp dữ liệu:</i> <i>1. Cơ quan cung cấp dữ liệu tạm ngừng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho tất cả các cơ quan khai thác trong trường hợp sau:</i> <i>a) <u>Nâng cấp, mở rộng, bảo trì hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin;</u></i> <i>....”</i> <u>Lý do:</u> Việc thực hiện, áp dụng thống nhất các hệ thống thông tin dùng chung theo Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Danh mục nền tảng số dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành dùng chung của Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 2618/QĐ-BKHCN ngày 11/9/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Danh mục và kế hoạch triển khai các nền	Tiếp thu và bổ sung vào khoản 3, điều 20 quy định trách nhiệm của Cơ quan cung cấp dữ liệu tạm ngừng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho tất cả các cơ quan khai thác trong trường hợp nâng cấp, mở rộng, bảo trì hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin phải “<i>thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị ít nhất 07 ngày làm việc trước khi chủ động tạm ngừng cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu; thông báo khoảng thời gian dự kiến phục hồi các hoạt động cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu để sửa chữa, khắc phục các sự cố hoặc nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng thông tin; đồng thời có phương án dự phòng nhằm hỗ trợ, tránh làm gián đoạn việc khai thác dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, đặc biệt các hoạt động khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp</i>”.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		tăng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng. Trong thời gian tới khi các nền tảng, hệ thống được triển khai đầy đủ, áp dụng thống nhất sẽ trở thành công cụ để khai thác, giải quyết công việc hiệu quả, thông suốt trên môi trường điện tử, bảo đảm thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ Quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu và các quy định có liên quan. Do đó, ngoài các trường hợp bất khả kháng phải ngừng kết nối, cung cấp dữ liệu, đề nghị cơ quan soạn thảo <u>bổ sung, quy định rõ vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ quản dữ liệu (ngành, lĩnh vực)</u> trong việc xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin khai thác CSDL được kết nối, chia sẻ, dùng chung phải có phương án bảo đảm việc kết nối, khai thác, vận hành CSDL dùng chung cho các đơn vị (<i>168 xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố và các cơ quan liên quan</i>) kết nối, sử dụng các hệ thống dùng chung thực hiện thông suốt đặc biệt các hoạt động khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết hồ sơ TTHC cho cá nhân, tổ chức,	

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		doanh nghiệp theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ; trong quá trình nâng cấp, mở rộng, bảo trì hệ thống thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin không được làm ảnh hưởng, gián đoạn đến hoạt động khai thác, giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức trong khung giờ làm việc hành chính	
Điều 2	Bảo hiểm xã hội Thành phố	Quy định vẫn chưa đề cập rõ ràng nhóm các cơ quan quản lý tài chính, an sinh... trực thuộc Trung ương. Đề nghị bổ sung cụm từ “các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” vào đối tượng áp dụng	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế
Điều 5		Đề xuất bổ sung quy định mang tính ngoại lệ và linh hoạt: “Đối với cơ sở dữ liệu do các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn trực tiếp quản lý, việc kết nối, chia sẻ thực hiện theo phân cấp, ủy quyền và quy định, hướng dẫn của cơ quan chủ quản cấp Trung ương, bảo đảm đồng bộ với kiến trúc chính phủ điện tử của ngành”	Tiếp thu và bổ sung tại: - Khoản 1, điều 5 “Việc quản lý kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phải đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Dữ liệu số, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời không được trái với các quy định chuyên ngành”. - Khoản 2, điều 5 “Việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu phải phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung kiến trúc dữ

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung, <u>Khung kiến trúc dữ liệu các bộ, ngành</u>, Khung kiến trúc số Thành phố Hồ Chí Minh, Khung kiến trúc dữ liệu Thành phố Hồ Chí Minh, Khung quản trị, quản lý dữ liệu Thành phố Hồ Chí Minh” Theo đó, việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu vẫn đảm bảo tuân theo các quy định chuyên ngành.
Khoản 2, Điều 15		Đề nghị bổ sung: “Việc phân quyền truy cập đối với dữ liệu chuyên ngành của cơ quan ngành dọc do cơ quan chủ quản dữ liệu quyết định.”	Ghi nhận, không điều chỉnh dự thảo. Lý do: Việc phân quyền truy cập dữ liệu đã được quy định tại Điều 15 và khoản 7 Điều 32, theo đó Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố (đối với cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố) chỉ thực hiện phân quyền truy cập dữ liệu theo quyết định của đơn vị chủ quản dữ liệu.
Điều 7, Điều 14		Làm rõ cơ chế cấp quyền khai thác dữ liệu thông qua Giao diện lập trình ứng dụng (API) tự động cho các cơ quan ngành dọc thay vì chỉ cấp tài khoản tra cứu đơn lẻ.	Việc cấp quyền truy cập dữ liệu được thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Quy chế, theo đó việc truy cập dữ liệu được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Đơn vị chủ quản dữ liệu (cả trong trường hợp truy cập dữ liệu qua tài khoản tra cứu đơn lẻ hay

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			là chia sẻ dữ liệu thông qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu).
Khoản 9, Điều 5; Điều 6; Điều 33		Cần bổ sung yêu cầu ràng buộc chuyên sâu tại phần phân quyền: "Các cơ quan, tổ chức khi yêu cầu khai thác cơ sở dữ liệu có chứa thông tin cá nhân đặc thù (như dữ liệu y tế, quá trình đóng bảo hiểm, an sinh xã hội) phải có cam kết bằng văn bản về tính chất công vụ, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu cá nhân theo các quy định hiện hành và chịu trách nhiệm cao nhất nếu để xảy ra lộ, lọt."	Nội dung này đã được quy định tại dự thảo Quy chế, cụ thể như sau: - Về phân quyền truy cập dữ liệu: đã được quy định tại Điều 14, Điều 15, khoản 7 Điều 32. Theo đó, tùy theo tính chất đặc thù của dữ liệu, cơ quan chủ quản cần xây dựng các quy định về quyền cập nhật, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu trong phạm vi quản lý của đơn vị mình. - Về bảo mật dữ liệu: đã được quy định tại khoản 2, 3,4, Điều 33. Theo đó, trách nhiệm của Đơn vị sử dụng dữ liệu phải đảm bảo an toàn, an ninh thông tin khi kết nối, tiếp nhận dữ liệu chia sẻ; chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác và sử dụng dữ liệu đúng phạm vi cho phép theo các quy định, quy chế; đảm bảo an toàn bảo mật thông tin của dữ liệu được cấp quyền khai thác, tuyệt đối không rò rỉ, chia sẻ thông tin với đơn vị bên ngoài nếu không có chấp thuận bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			Các yêu cầu này là bắt buộc trong quá trình kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu, và được áp dụng bắt buộc cho tất cả các loại dữ liệu.
Khoản 6, Điều 10; Khoản 2, Điều 12		Tại Khoản 6 Điều 10 và Khoản 2 Điều 12, cần bổ sung thêm một vế: "Đối với các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn Thành phố, việc xác định và ban hành danh mục dữ liệu thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cơ quan chủ quản cấp trên (Trung ương)."	Tại Khoản 3, Điều 10 quy định “...<i>Ưu tiên kế thừa, sử dụng dữ liệu chủ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; chỉ xây dựng dữ liệu chủ đặc thù đối với các lĩnh vực riêng của Thành phố</i>”. Tại Khoản 2, Điều 11 quy định “...<i>Ưu tiên kế thừa, sử dụng dữ liệu danh mục dùng chung do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành. Thành phố chỉ xây dựng dữ liệu danh mục dùng chung đối với các nhóm đối tượng đặc thù chưa được chuẩn hóa ở cấp quốc gia</i>”. Tại Khoản 2, Điều 12 quy định “...<i>Ưu tiên kế thừa, sử dụng danh mục dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành; chỉ xây dựng danh mục đặc thù đối với các lĩnh vực riêng của Thành phố</i>”. Như vậy, dự thảo Quy chế đang xây dựng theo hướng ưu tiên kế thừa, sử dụng các danh mục dữ liệu cho các bộ, ngành, cơ quan Trung ương ban hành. Thành phố chỉ xây

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
			dựng bổ sung danh mục đặc thù đối với nhu với quản lý và lĩnh vực riêng của Thành phố.
Khoản 3, Khoản 5, Điều 10		Khoản 5 Điều 10, nên bổ sung thành "Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và <u>các cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn Thành phố</u> xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố..."	Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận ý kiến của đơn vị, trong quá trình xây dựng, cập nhật Danh mục dữ liệu chủ của Thành phố sẽ tổ chức lấy ý kiến các cơ quan đầu mối quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn Thành phố trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.
Khoản 3, Khoản 5, Điều 11		Bổ sung thêm một khoản tại Điều 11: “Ưu tiên sử dụng nguyên trạng các bộ mã, danh mục dùng chung do các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành. Thành phố chỉ xây dựng dữ liệu danh mục dùng chung đối với các nhóm đối tượng đặc thù chưa được chuẩn hóa ở cấp quốc gia”.	Tiếp thu và bổ sung dự thảo Quy chế.
Khoản 1, Điều 30	Công an Thành phố	Đề nghị sửa thành: “Chủ trì, <u>phối hợp với các đơn vị có liên quan</u> công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin ... của Thành phố”	Tiếp thu, điều chỉnh khoản 1 Điều 30.
Điều 22	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiến nghị bổ sung quy định về cấp độ tối thiểu: Hệ thống CSDL dùng chung và nền tảng chia sẻ phải được phê duyệt hồ sơ an toàn hệ thống thông tin tối thiểu từ Cấp độ 3 trở lên.	Không tiếp thu. Lý do: việc quy định về cấp độ tối thiểu đối Hệ thống CSDL dùng chung và nền tảng chia sẻ không thuộc phạm vi của quy chế này

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Điều 13		Kiến nghị bổ sung vào khoản 2: Đánh giá định kỳ việc tuân thủ đóng gói siêu dữ liệu (metadata) và định dạng hồ sơ số hóa theo cấu trúc gói SIP/AIP/DIP.	Nội dung này đã được bao hàm trong điểm b, khoản 2, Điều 31 về “ <i>Đánh giá tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định về dữ liệu</i> ”.
Điều 27		Kiến nghị bổ sung định mức chi phí an ninh mạng: “Khi lập dự toán cho các chương trình, dự án tạo lập và chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước phải bố trí tối thiểu 15% tổng kinh phí thực hiện để đầu tư cho hạng mục bảo vệ an ninh mạng”.	Không tiếp thu - Vận dụng khoản 1 Điều 38 Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 vào “Điều 27. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu” là không phù hợp; - Ngoài ra, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 đến thời điểm hiện nay chưa có hiệu lực áp dụng (hiệu lực từ ngày 01/7/2026)
	Sở Tài chính	Về dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện văn bản: Tại Phần VI của Dự thảo Tờ trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ có nêu: “ <i>Việc ban hành văn bản không làm phát sinh thêm yêu cầu nguồn lực để thi hành văn bản sau khi được thông qua, không gây tác động về giới.</i> ”; là cơ quan chủ trì soạn thảo, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nhận xét, đánh giá	

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		và nội dung do Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất.	
Điều 27; Điều 34		Về Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu: Tại Điều 27 và Điều 34 của Dự thảo quy định: “Điều 27. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu 1. <u>Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu được cân đối từ ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách của cơ quan nhà nước.</u> 2. Ưu tiên, khuyến khích áp dụng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, tận dụng nguồn lực của các thành phần kinh tế đầu tư phát triển hệ thống, ngân sách nhà nước chi trả tiền thuê dịch vụ hàng năm. 3. <u>Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước thành phố bảo đảm, các cơ quan, đơn vị được sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện tạo lập dữ liệu, kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu.</u> ... Điều 34. Trách nhiệm của Sở Tài chính	Tiếp thu và điều chỉnh dự thảo Quy chế như sau: - Điều 27. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu 1. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách và trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. ... - Điều 34. Trách nhiệm của Sở Tài chính Trên cơ sở dự toán do các cơ quan, đơn vị xây dựng, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị để triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, tạo lập, quản lý, làm sạch, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với phân cấp quản lý ngân sách và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố. -

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị để <u>triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, tạo lập, quản lý, làm sạch, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu.</u></i> Qua rà soát, tại Điều 8 và Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định: <i>“Điều 8. Nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước</i> <i>... 4. Các khoản chi ngân sách chỉ được thực hiện khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao, trừ trường hợp tạm cấp ngân sách quy định tại Điều 53 của Luật này và phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.</i> <i>... Điều 9. Nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách</i> <i>... 4. Việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử</i>	

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>dụng vốn ngân sách nhà nước phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp.”</i> Đề bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành, đồng thời phù hợp với nguyên tắc phân cấp quản lý ngân sách và khả năng cân đối ngân sách trong điều kiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh nội dung dự thảo quy định theo hướng việc bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ nêu trên được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, theo phân cấp quản lý ngân sách và trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Cụ thể, đề nghị nghiên cứu điều chỉnh các nội dung sau: <i>“Điều 27. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu</i> <i>1. Kinh phí tạo lập, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách và trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.</i> <i>... Điều 34. Trách nhiệm của Sở Tài chính</i>	

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<i>Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí hàng năm cho các đơn vị để triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, tạo lập, quản lý, làm sạch, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với phân cấp quản lý ngân sách và khả năng cân đối ngân sách của Thành phố.”</i>	
Điều 32; Điều 33		Về trách nhiệm triển khai thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp xã Tại Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của Thành phố Hồ Chí Minh (kèm dự thảo Quy chế) ban hành kèm theo Công văn số 1695/SKH-CN-CDS ngày 03 tháng 3 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ có nội dung được dự thảo tại Điều 2 về đối tượng áp dụng, bao gồm Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Qua rà soát Dự thảo, Sở Tài chính nhận thấy các nhiệm vụ về xây dựng, tạo lập, quản lý, chuẩn hóa và kết nối dữ liệu chủ yếu do các cơ quan cấp Thành phố chủ trì thực hiện như Sở Khoa học và Công nghệ, Công an Thành phố,	Trách nhiệm triển khai Quy chế của các Ủy ban nhân dân cấp xã được quy định theo Điều 32. Trách nhiệm của Đơn vị chủ quản dữ liệu (trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện hoạt động xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu theo yêu cầu của chủ sở hữu dữ liệu) và Điều 33. Trách nhiệm của Đơn vị sử dụng dữ liệu (trong trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã đóng vai trò là đơn vị sử dụng dữ liệu).

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các đơn vị chủ quản dữ liệu; các đơn vị này đều là đơn vị thuộc cấp Thành phố quản lý và kinh phí hoạt động do ngân sách cấp Thành phố bố trí. Tuy nhiên, Dự thảo chưa quy định cụ thể các nhiệm vụ phát sinh trực tiếp đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, làm rõ trách nhiệm của chính quyền cấp xã (nếu có) trong việc tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu; đồng thời xác định rõ các nội dung nhiệm vụ có thể phát sinh kinh phí thực hiện để làm cơ sở bố trí ngân sách theo quy định.	
Điều 4	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Tại Điều 4 : đề nghị cụ thể hóa tính xác thực của dữ liệu khi được các đơn vị khai thác, làm cơ sở thẩm định, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính.	Sở Khoa học và Công nghệ ghi nhận ý kiến của đơn vị. Tuy nhiên việc quy định tính xác thực của dữ liệu khi được các đơn vị khai thác, làm cơ sở thẩm định, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cần thực hiện theo các quy định chuyên ngành (ví dụ như đối với tính xác thực của dữ liệu hộ tịch cần thực hiện theo quy định của lĩnh vực hộ tịch).
Điều 31		Tại Điều 31 bổ sung nội dung: Chủ trì quản lý vận hành Hệ thống Kho dữ liệu dùng chung	Tiếp thu và điều chỉnh tại Khoản 1, Điều 31 như sau “1. <i>Đảm bảo các điều kiện hạ tầng</i>

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		Thành phố, đảm bảo điều kiện hạ tầng kỹ thuật và vận hành Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố, đảm bảo phục vụ cho nhu cầu tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu tại Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố; thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện hệ thống Kho dữ liệu dùng chung Thành phố đảm bảo đủ năng lực vận hành ổn định thường xuyên và an toàn thông tin	<i>kỹ thuật và vận hành Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Thành phố. Phối hợp triển khai kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu và chia sẻ khai thác dữ liệu tại Kho dữ liệu dùng chung Thành phố”</i>

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CÓ VĂN BẢN GÓP Ý DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH, DỰ THẢO QUY CHẾ QUẢN LÝ, KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ
DỮ LIỆU SỐ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
1	Văn phòng Thành ủy	2179-CV/VPTU ngày 09/3/2026	X	
2	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy	159- CV/CQUBKTTU	X	
3	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố	513/MTTQ-BTT ngày 11/3/2026		X
4	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	925- CV/BTGDVTU ngày 10/3/2026		X
5	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	4529/VP-VX ngày 06/03/2026		X
6	Viện kiểm sát nhân dân Thành phố	405/VKS-VP ngày 05/03/2026		X
7	Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao	280/NNCNC- KHĐT ngày 09/03/2026		X
8	BHXXH TP. Hồ Chí Minh	1462/BHXXH- CNTT ngày 10/3/2026		X
9	Sở Du lịch	629/SDL-VP ngày 11/3/2026		X
10	Sở Nông nghiệp và Môi trường	5983/SNNMT- TTCĐS ngày 11/3/2026		X
11	Sở Tài chính	5948/STC-CNTT ngày 13/3/2026		X
12	Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	200/TTCĐS- NTDLS ngày 14/03/2026		X
13	Công an Thành phố			X
14	Sở An toàn thực phẩm	899/SATTP-VPS ngày 05/03/2026	X	
15	Ban Quản lý đường sắt đô thị	445/BQLĐSDT- VP ngày 06/03/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
16	Lực lượng Thanh niên xung phong	589/TNXP-VP ngày 06/03/2026	X	
17	Sở Xây dựng	7364/SXD-VP ngày 09/03/2026	X	
18	Sở Văn hóa và Thể thao	2786/SVHTT-VP ngày 09/03/2026	X	
19	Sở Dân tộc và Tôn giáo	616/SDTTG-VP ngày 09/03/2026	X	
20	Thống kê Thành phố	202/KTK-TH ngày 06/03/2026	X	
21	Sở Quy hoạch-Kiến trúc	1461/SQHKT-THUDCNS ngày 11/03/2026	X	
22	Sở Công thương	2551/SCT-VP ngày 13/3/2026	X	
23	Sở Y tế	3298/SYT-CNTT ngày 13/3/2026	X	
24	Thanh tra Thành phố	1206/TTTP-VP ngày 13/03/2026	X	
25	Viện Nghiên cứu phát triển	329/VNCPT-MPDB ngày 10/3/2026	X	
26	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	3070/BQL-THPC ngày 09/3/2026	X	
27	Ủy ban nhân dân Xã Hòa Hội	662/UBND-VHXX ngày 09/3/2026		X
28	Ủy ban nhân dân Xã Xuyên Mộc	736/UBND-VHXX ngày 05/3/2026		X
29	Ủy ban nhân dân Phường Tân Hiệp	636/UBND-VHXX ngày 10/3/2026		X
30	Ủy ban nhân dân Xã Phước Hải	1989/UBND-VH-XH ngày 11/3/2026		X
31	Ủy ban nhân dân Phường Long Bình	474/UBND-VHXX ngày 05/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
32	Ủy ban nhân dân Phường Long Phước	856/UBND-VHXX ngày 05/3/2026	X	
33	Ủy ban nhân dân Phường Hòa Bình	298/VHXX ngày 05/3/2026	X	
34	Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh	342/UBND ngày 06/3/2026	X	
35	Ủy ban nhân dân Phường Chánh Hiệp	368/UBND-VX ngày 06/3/2026	X	
36	Ủy ban nhân dân Phường Cầu Kiệu	421/UBND ngày 06/3/3026	X	
37	Ủy ban nhân dân Phường Phú Nhuận	363/UBND ngày 06/3/3026	X	
38	Ủy ban nhân dân Phường Bình Hưng Hòa	962/UBND ngày 05/3/2026	X	
39	Ủy ban nhân dân Xã Kim Long	519/UBND-VHXX ngày 05/3/2026	X	
40	Ủy ban nhân dân Phường Bình Trị Đông	963/UBND ngày 05/3/2026	X	
41	Ủy ban nhân dân Phường Bình Trưng	748/UBND-VHXX ngày 06/3/2026	X	
42	Ủy ban nhân dân Phường Gò Vấp	637/UBND ngày 06/3/2026	X	
43	Ủy ban nhân dân Xã Thường Tân	283/UBND-VX ngày 06/3/2026	X	
44	Ủy ban nhân dân Phường Phước Thắng	1006/UBND-VHXX ngày 06/3/2026	X	
45	Ủy ban nhân dân Xã Phú Hòa Đông	1250/UBND-VP ngày 06/3/2026	X	
46	Ủy ban nhân dân Phường Sài Gòn	714/UBND-VHXX ngày 06/3/2026	X	
47	Ủy ban nhân dân Phường Thuận Giao	550/UBND-VX ngày 06/3/2026	X	
48	Ủy ban nhân dân Xã Thanh An	407/UBND-VHXX ngày 08/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
49	Ủy ban nhân dân Phường An Đông	383/UBND-VHXXH ngày 07/03/2026	X	
50	Ủy ban nhân dân Phường Bình Tân	823/UBND ngày 06/3/2026	X	
51	Ủy ban nhân dân Xã Bắc Tân Uyên	536/UBND-VHXXH ngày 06/3/2026	X	
52	Ủy ban nhân dân Phường Thủ Đức	580/UBND-VHXXH ngày 09/3/2026	X	
53	Ủy ban nhân dân Phường Tân Tạo	373/VHXXH ngày 06/3/2026	X	
54	Ủy ban nhân dân Phường Tam Bình	412/UBND-VHXXH ngày 09/3/2026	X	
55	Ủy ban nhân dân Phường Hạnh Thông	755/UBND-HCC ngày 09/3/2026	X	
56	Ủy ban nhân dân Phường Vĩnh Hội	224/UBND-VX ngày 09/3/2026	X	
57	Ủy ban nhân dân Xã Bình Giã	361/UBND-VHXXH ngày 09/3/2026	X	
58	Ủy ban nhân dân Phường Chợ Lớn	364/UBND-VHXXH ngày 09/3/2026	X	
59	Ủy ban nhân dân Xã Châu Pha	868/UBND-PVHXXH	X	
60	Ủy ban nhân dân Phường Đức Nhuận	487/UBND-VHXXH ngày 09/03/2026	X	
61	Ủy ban nhân dân Phường Bình Hòa	404/UBND-VX ngày 09/03/2026	X	
62	Ủy ban nhân dân xã Dầu Tiếng	242/CV-UBND ngày 09/3/2026	X	
63	Ủy ban nhân dân Xã Hóc Môn	1141/UBND-VHXXH ngày 09/3/2026	X	
64	Ủy ban nhân dân Xã Đông Thạnh	1279/UBND ngày 09/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
65	Ủy ban nhân dân Xã Hồ Tràm	784/UBND-VP ngày 09/3/2026 865/UBND-VP ngày 12/3/2026	X	
66	Ủy ban nhân dân Xã Bàu Bàng	492/UBND-VX ngày 09/3/2026	X	
67	Ủy ban nhân dân Phường Long Nguyên	353/UBND-VX ngày 09/3/2026	X	
68	Ủy ban nhân dân Xã Long Hải	1813/UBND-VP ngày 10/3/2026	X	
69	Ủy ban nhân dân Phường An Hội Đông	815/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
70	Ủy ban nhân dân Phường Bến Cát	1195/UBND ngày 10/3/2026	X	
71	Ủy ban nhân dân Phường Tăng Nhơn Phú	662/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
72	Ủy ban nhân dân Phường Trung Mỹ Tây	937/CV-UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
73	Ủy ban nhân dân Phường Cát Lái	502/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
74	Ủy ban nhân dân Phường Lái Thiêu	481/UBND-VX ngày 10/3/2026	X	
75	Ủy ban nhân dân Phường Chánh Hưng	811/UBND-VHXXH ngày 06/3/2026	X	
76	Ủy ban nhân dân Phường Tân Thành	1025/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
77	Ủy ban nhân dân Phường Cầu Ông Lãnh	475/UBND-VHXXH ngày 07/3/2026	X	
78	Ủy ban nhân dân Phường Vĩnh Tân	323/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
79	Ủy ban nhân dân Xã Vĩnh Lộc	527/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
80	Ủy ban nhân dân Phường Gia Định	705/UBND ngày 11/3/2026	X	
81	Ủy ban nhân dân Phường Minh Phụng	348/CV-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
82	Ủy ban nhân dân Xã Long Sơn	758/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
83	Ủy ban nhân dân Phường Long Hương	1166/UBND-VP ngày 11/3/2026	X	
84	Ủy ban nhân dân Phường Bình Đông	1000/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
85	Ủy ban nhân dân Phường Bình Cơ	442/UBND-PVHXXH ngày 11/3/2026	X	
86	Ủy ban nhân dân Xã Phước Thành	412/UBND-CĐS ngày 11/3/2026	X	
87	Ủy ban nhân dân Phường Chợ Quán	426/UBND-VHXXH ngày 10/3/2026	X	
88	Ủy ban nhân dân Xã Thái Mỹ	1074/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
89	Ủy ban nhân dân Phường Đông Hòa	676/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
90	Ủy ban nhân dân Phường Tân Định	549/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
91	Ủy ban nhân dân Phường Diên Hồng	760/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
92	Ủy ban nhân dân Xã Phước Hoà	605/UBND-VX ngày 11/3/2026	X	
93	Ủy ban nhân dân Phường Tân Phú	922/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
94	Ủy ban nhân dân Phường Tân Phước	694/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
95	Ủy ban nhân dân Xã Đất Đỏ	2537/UBND-PVHXXH ngày 12/3/2026	X	
96	Ủy ban nhân dân Phường Bình Dương	502/UBND-VP ngày 11/3/2026	X	
97	Ủy ban nhân dân Phường Tây Nam	819/UBND-VX ngày 11/3/2026	X	
98	Ủy ban nhân dân Xã Long Điền	1963/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
99	Ủy ban nhân dân Phường Tam Thắng	969/UBND-VHXXH ngày 11/3/2026	X	
100	Ủy ban nhân dân Phường Tân Thới Hiệp	1028/UBND-VHXXH ngày 12/3/2026	X	
101	Ủy ban nhân dân Phường Xuân Hòa	150/VP ngày 10/3/2026	X	
102	Ủy ban nhân dân Phường Phú Thạnh	585/VHXXH ngày 10/3/2026	X	
103	Ủy ban nhân dân Phường Tam Long	1329/CV-UBND ngày 11/3/2026	X	
104	Ủy ban nhân dân Xã Bà Điểm	610/VHXXH ngày 10/3/2026	X	
105	Ủy ban nhân dân Phường Tân Mỹ	1251/UBND-VHXXH ngày 12/3/2026	X	
106	Ủy ban nhân dân Xã Nhà Bè	772/UBND ngày 12/3/2026	X	
107	Ủy ban nhân dân Phường Chánh Phú Hòa	300/UBND-VX ngày 12/3/2026	X	
108	Phòng Văn hoá - Xã hội Phường Phú Thọ Hòa	867/VHXXH ngày 12/3/2026	X	
109	Ủy ban nhân dân Phường Xóm Chiếu	427/UBND-VX ngày 12/3/2026	X	

STT	Tên đơn vị	Văn bản số	Thông nhất	Có ý kiến góp ý
110	Ủy ban nhân dân Xã Ngãi Giao	708/UBND-UBND ngày 12/3/2026	X	
111	Phòng Văn hoá - Xã hội - Phường Phú Thọ	362/VHXXH ngày 12/3/2026	X	
112	Ủy ban nhân dân Xã Long Hoà	405/UBND-VX ngày 12/3/2026	X	
113	Ủy ban nhân dân Phường Thông Tây Hội	1007/UBND-VHXXH ngày 13/3/2026	X	
114	Phòng Văn hoá - Xã hội - Phường Nhiều Lộc	62/VHXXH ngày 13/3/2026	X	
115	Ủy ban nhân dân Phường Bình Thới	909/UBND-VHXXH ngày 13/3/2026	X	
116	Ủy ban nhân dân Xã Minh Thạnh	272/UBND-VX ngày 13/3/2026	X	
117	Ủy ban nhân dân Phường An Khánh	780/UBND-VHXXH ngày 13/3/2026	X	